TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 16 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 116, 118, 119, 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 396/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/8/2022, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1985

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã V, huyện V1, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 06A, Tổ 1, Ấp 2, xã V, huyện V1, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Bùi Đức N, sinh năm 1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, Ấp 2, xã V, huyện V1, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 06A, Tổ 1, Ấp 2, xã V, huyện V1, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Bùi Đức N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Bùi Phương L, sinh ngày 24/10/2011 và Bùi Bảo L1, sinh ngày 01/11/2013 cho anh Bùi Đức N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Tạm thời chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H, anh N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H, anh N đã nộp theo biên lai thu số 0004492 ngày 08/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị H, anh N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện VC;
- UBND xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
(GCNKH số 476 ngày 24/12/2010)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lưu Trung Chiến